

Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 1224

Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Cho góc nhọn α với $\cos \alpha = 0,6$. Khi đó $\sin \alpha$ bằng:

A. 0,6

B. 0,36

C. 0,8

D. 0,4

Câu 2: Căn bậc hai số học của 49 là:A. ± 7

B. -7

C. 7

D. 24,5

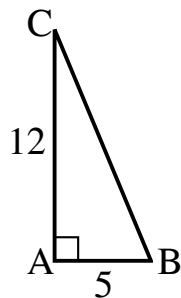
Câu 3: Tam giác vuông tại A có đường cao AH, BH = 4, CH = 9. Độ dài AH bằng:

A. 36

B. 13

C. 5

D. 6

Câu 4: Tam giác ABC vuông tại A (như hình bên) có AB = 5, AC = 12. Độ dài cạnh huyền BC bằng:

A. 12

B. 13

C. 14

D. 17

Câu 5: Giá trị của $\sqrt{36} + \sqrt{25}$ bằng:

A. 8

B. 5

C. 11

D. 19

Câu 6: Nghiệm của phương trình $3x + 3 = 3$ là:

A. 2

B. 8

C. 0

D. 7

Câu 7: Rút gọn biểu thức $4\sqrt{5} + \sqrt{5}$ ta được:

A. $5\sqrt{5}$

B. $10\sqrt{5}$

C. $6\sqrt{5}$

D. $4\sqrt{5}$

Câu 8: Biểu thức $\sqrt{x-2}$ xác định (có nghĩa) khi và chỉ khi:

A. $x \geq 2$

B. $x \leq 2$

C. $x \neq 2$

D. $x > 2$

Câu 9: Tập nghiệm của bất phương trình $-2x - 8 < 0$ là:

A. $x > -4$

B. $x \geq -4$

C. $x \leq -4$

D. $x < -4$

Câu 10: Đưa $\sqrt{80}$ về dạng $a\sqrt{5}$, giá trị a bằng:

A. -5

B. 12

C. 8

D. 4

Câu 11: Nghiệm nguyên nhỏ nhất của bất phương trình $6x - 6 \geq 0$ là:

A. -8

B. 1

C. -6

D. -4

Câu 12: Tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Biết BH = 1, CH = 9. Độ dài AH bằng:

A. 0

B. -2

C. -5

D. 3

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).

Câu 1: Tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Biết độ dài đường cao AH = 12 và hình chiếu BH = 9. Độ dài hình chiếu CH bằng: Trả lời:

Câu 2: Nghiệm của phương trình $5x = 0$ là: Trả lời:

Câu 3: Giá trị của $\sqrt{4} + \sqrt{16}$ bằng: Trả lời:

Câu 4: Nghiệm của phương trình $7x + 3 = 2x + 8$ là: Trả lời:

Câu 5: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Biết BH = 9 cm, CH = 16 cm. Tính chu vi tam giác ABC. Trả lời:

Câu 6: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Chứng minh rằng $AH = BC \cdot \sin(B) \cdot \cos(B)$. (Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

Câu 7: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Chứng minh rằng $AB \cdot AC = AH \cdot BC$. (Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- *Giám thị không giải thích gì thêm.*

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử giữa học kỳ 1 môn Toán lớp 9 — Đề số 3

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	C	D	B	C	C	A	A	A	D	B	D

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	16	0	6	1	60	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*